

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUAN HÓA  
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST  
Ngày 18/7/2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA, TỈNH THANH HOÁ**

***Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Ngô Thị T

*Hội thẩm nhân dân:* Bà Hà Thị Y và Bà Lương Thị D

***Thư ký phiên toà:*** Bà Phạm Thị X - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa tham gia phiên toà:*** Bà Phạm Thị D - Kiểm sát viên.

Ngày 18/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 12/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HS ngày 06/7/2022, đối với bị cáo:

**Nguyễn Anh D**. Giới tính: Nam. Sinh ngày: 02/11/1991, tại xã Tam Cường, huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 2, phường Thái Bình, Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Con ông: Nguyễn Đình T, sinh năm: 1958; Con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1969. Vợ: Bùi Thị D, sinh năm: 1996. Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2015; nhỏ nhất sinh năm: 2017.

Hiện tại bố, mẹ và vợ cùng các con của bị cáo sinh sống bằng nghề lao động tự do tại: Tổ 2, phường Thái Bình, Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Tiền sự: 01. Bị cáo bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích. Theo Quyết định xử phạt hành chính số: 01/QĐ-XPHC ngày 28/12/2015 của Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình. Đến ngày 25/3/2022 mới nộp phạt.

Tiền án: Không có.

Về nhân thân bị cáo đã bị xét xử hình sự như sau:

1. Ngày 27/03/2009 Tòa án thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 06 (sáu) tháng tù giam, bản án số 57/2009/HSST
2. Ngày 04/02/2010 Tòa án thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù giam, bản án số 19/2010/HSST.

3. Ngày 17/5/2010 Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình xử phạt 09 (*chín*) tháng tù giam, bản án số 08/2010/HSST, tổng hợp hình phạt của bản án số 19/2010/HSST ngày 04/02/2010 là 24 (*hai bốn*) tháng tù giam.

Cả 03 (*Ba*) bản án trên đều xét xử bị cáo về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”

4. Ngày 10/8/2011 Tòa án quận Đống Đa, TP Hà Nội xử 38 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, bản án số: 355 (Tổng hợp bản án số 19/2010/HSST, ngày 04/02/2009 của Tòa án TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, bản án số 08/HSST, ngày 17/5/2010 của tòa án huyện Cao Phong, Hòa Bình)

Hiện tại, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, án phí và phần dân sự khác của cả 04 bản án nêu trên.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/10/2021, chuyển tạm giam ngày 03/11/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 05 giờ 15 phút ngày 01/7/2020 Công an huyện Quan Hóa phối hợp với Công an thị trấn Hồi Xuân tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng hát 201 của quán karaoke Hà Linh 2, tại khu 4, thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa. Phát hiện các đối tượng Dương Tuấn A , sinh năm 1994, trú tại Khu 5, thị trấn Hồi Xuân, Quan Hoá, Thanh Hoá; Trần Nhật D , sinh năm 1995, trú tại khu 7, thị trấn Hồi Xuân, Quan Hoá, Thanh Hoá; Trần Văn M , sinh năm 1973, trú tại Tiểu khu 2, thị trấn Mai Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình; Lại Văn D , sinh năm 1994, trú tại bản Đỏ, xã Phú Thanh, Quan Hoá, Thanh Hoá; Tống Văn H , sinh năm 1982, trú tại Khu 5, thị trấn Hồi Xuân, Quan Hoá, Thanh Hoá; Nguyễn Thanh H , sinh năm 1990, trú tại Tổ 2, phường Thái Bình, Thành phố Hòa Bình, Hoà Bình; Lê Viết L , sinh năm 1985 trú tại xã Đông Minh, huyện Đông Sơn, Thanh Hoá; Phạm Thị M sinh năm 1998, trú tại Khu 5, thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá; Lê Thị Lan sinh năm 2000, trú tại xã Xuân Dương, Thường Xuân, Thanh Hoá có biểu hiện đang “say” chất ma túy, kiểm tra trong phòng hát phát hiện có nhiều đồ vật và các chất vương vãi trong phòng hát nghi vấn của việc sử dụng trái phép chất ma túy. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản ghi nhận lại sự việc về việc hát quá giờ quy định và đưa các đối tượng có tên trên về trụ sở Công an huyện để làm việc. Còn Nguyễn Anh D quá trình có lực lượng Công an vào kiểm tra đã bỏ trốn.

Hai đối tượng gồm Trần Nhật D và Dương Tuấn A đã có đơn xin tự thú về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với nội dung: Vào tối ngày 30/6/2020 D và Tuấn A đến cơ sở kinh doanh Karaoke Hà Linh 2 để hát, tại đây D và Tuấn A gặp nhóm của Nguyễn Thanh H , Nguyễn Anh D , Lê Duy M ,

Trần Văn M , Tống Văn H và được nhóm này mời vào hát, tại đây Nguyễn Anh D đã đưa ma túy và bảo Trần Nhật D và Dương Tuấn A cầm đi mời mọi người trong phòng sử dụng, Trần Nhật D đã cầm  $\frac{1}{2}$  viên ma túy tổng hợp mời Hà Thị T , Dương Tuấn A đã cầm  $\frac{1}{2}$  viên ma túy tổng hợp mời Phạm Thị V , phần còn lại D và Tuấn A tự sử dụng bằng hình thức uống.

Kết quả khám nghiệm hiện trường phát hiện trong phòng hát 201 thu được các dấu vết như sau: Phát hiện trên mặt bàn chính giữa có 01(một) túi nilon có rãnh khoá, 01 (một) thẻ khách hàng thân thiết của Vingroup bên trong túi và bên trên thẻ có bám dính chất bột màu trắng nghi là ma túy, 01 (một) vết loang chất bột màu trắng nghi là ma túy, tại mặt bàn vuông thứ ba theo hướng đi vào phát hiện 01 (một) vết tán chất bột màu trắng nghi là ma túy; phát hiện thu giữ tại mặt bàn vuông thứ ba bên phải theo hướng đi vào phát hiện 02 (hai) túi nilon màu trắng dưới chân bàn có chất bột màu vàng cam nghi là ma túy, tại khe giữa hai ghế số một và số 2 bên phải theo hướng đi vào phát hiện chất rắn màu vàng cam nghi là ma túy.

Công an huyện Quan Hoá đã phối hợp với Trung tâm Y tế huyện Quan Hoá tiến hành Test nhanh mẫu bệnh phẩm những người có mặt tại cơ sở kinh doanh Karaoke, nhà nghỉ Hà Linh 2, gồm: Dương Tuấn A , Trần Văn M , Tống Văn H , Trần Nhật D , Nguyễn Thanh H , Lê Thị T , Lê Viết L , Lê Thị Lan A , Phạm Thị M , Lê Duy M , sinh năm 1985, trú tại Thị trấn Cảnh Nàng, huyện Bá Thước, Thanh Hoá; Lộc Thị K , sinh năm 1997, trú tại khu 4, Thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hoá, Thanh Hoá; Nguyễn Thị Thanh C , sinh năm 1985, trú tại xã Minh Thanh, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Phạm Thị P sinh năm 2002, trú tại khu 4, Thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hoá, Thanh Hoá; Nguyễn Hoàng Phương A , sinh năm 1994, trú tại Sai Nga, Cẩm Khê, Phú Thọ; Hà Thị T , sinh năm 1993, trú tại khu 5, Thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hoá, Thanh Hoá; Phạm Thị V , sinh năm 2002, trú tại xã Trung Thành, Quan Hoá, Thanh Hoá dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định các chất nghi là ma túy thu giữ tại phòng hát.

Tại bản Kết luận giám định số 1847/PC09 ngày 08/07/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: *Chất bột màu trắng bám dính trong 03 (ba) túi nilon, trên bề mặt thẻ khách hàng thân thiết của Vingroup và chất bột màu trắng loang trên mặt bàn là ma túy loại Ketamine. Chất bột và chất rắn màu vàng cam thu được là ma túy có tổng khối lượng (trọng lượng) 0,072 (không phải không bảy hai gam) loại MDMA.*

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ thu thập được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Hóa đã tiến hành tách vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Anh D , sau đó ra quyết định truy nã bị can (lý do bỏ trốn), quá trình điều tra đã tạm đình chỉ điều tra vụ án và bị can theo quy định của pháp luật.

Đến ngày 28/10/2021 Nguyễn Anh D đã ra đầu thú tại Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng về hành vi phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Hóa, Thanh Hóa đã tiếp nhận bị can và ra quyết định phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can đối với bị can Nguyễn Anh D theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra Nguyễn Anh D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 19h ngày 30/6/2020 D đang ở nhà vợ tại thôn Nhối 2, xã Xuân Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình thì Dừng nhận được hai cuộc điện thoại của Nguyễn Thanh H (C N) là người cùng trú tại tổ 2, phường Thái Bình, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. H gọi điện nhờ D với nội dung: Đến khu vực ngõ Thủy Sản, phường Thái Bình, thành phố Hòa Bình gặp một người đàn ông tên là Dững H lấy hộ ma túy tổng hợp với người đàn ông này, sau đó đi taxi đem số ma túy này lên xã Vạn Mai, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình thì H sẽ đến đón. (Hùng cho D số điện thoại để giao dịch với người đàn ông này). D nhận lời đồng ý và đi đến ngõ Thủy Sản, phường Thái Bình thì gặp một người đàn ông đang đợi sẵn (D không quen biết), đưa cho D một bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng bên trong là 10 viên kẹo với các màu khác nhau và một gói ke tất cả đều là ma túy tổng hợp. Sau khi người đàn ông này bỏ đi thì D đã làm theo lời của H đi taxi đến xóm Thanh Mai, xã Vạn Mai, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình thì gặp H đi xe mô tô đến đợi sẵn. Hùng trực tiếp trả tiền taxi cho D với giá: 900.000đ (*chín trăm nghìn đồng*). Sau đó, Hùng chở D đến lán thuộc mỏ cát xã Phú Thanh, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa thì D đã đưa gói thuốc lá bên trong chứa ma túy cho H cất giữ. Sau khi ăn cơm xong cùng một số nam giới tại lán thuộc Mỏ cát, Phú Thanh, huyện Quan Hóa, đến khoảng 21 giờ cùng ngày một người trong nhóm rủ về thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa để đi chơi và hát karaoke. Sau đó cả nhóm khoảng 07 (*bảy*) người trong đó có Nguyễn Anh D và Lê Thanh H đi cùng xe ô tô đến quán karaoke Hà Linh 2, thuộc khu 4, thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Khi đến nơi cả nhóm vào phòng 102 của quán karaoke Hà Linh 2 thì thấy trong phòng hát có đông người đang hát D không biết tên, tuổi. Khoảng 15 phút sau đó do phòng hát chật nên tất cả mọi người trong phòng hát đã di chuyển lên phòng 201 tầng 2 của quán karaoke Hà Linh 2.

Tại phòng 201 tầng 2 của quán karaoke Hà Linh 2 D được một nam giới không quen biết đưa cho một đĩa sứ, một thẻ vingroup, 02 (*hai*) tờ tiền không rõ mệnh giá và bảo D tiến hành “xào ke” (tức tán nhỏ ma túy thành từng phần nhỏ bằng nhau) để mời hai người trong phòng hát sử dụng.

D là người trực tiếp “xào ke” (dùng thẻ tán nhỏ mịn ma túy trên đĩa ra, rồi gạt thành từng phần nhỏ bằng nhau) sau đó D tiếp tục cầm đĩa chứa ma túy đã “xào ke” kèm theo hai ống hút là hai tờ tiền đi mời 02 (*hai*) người nam giới

trong phòng hát 201 sử dụng ma túy bằng hình thức hút, nhưng Dũng không biết tên tuổi, địa chỉ và không còn nhận dạng được. Số ma túy còn lại thì mọi người trong phòng hát tự sử dụng. Cả phòng hát hò, nhảy nhót đến khoảng 05 giờ 15 phút sáng ngày 01/7/2020 thì tất cả số người trong phòng hát 201 quán hát karaoke Hà Linh 2 đã bị lực lượng Công an đến kiểm tra hành chính, lập biên bản vụ việc. Riêng D do lo sợ nên đã nhảy ra phía sau quán hát và bỏ trốn. Đến ngày 28/10/2021 Nguyễn Anh D đã ra đầu thú tại Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng về hành vi phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của mình.

Quá trình điều tra bị cáo không thừa nhận hành vi đưa 02 (hai) viên ma túy tổng hợp cho Trần Nhật D và Dương Tuấn A sử dụng. Tuy nhiên lời khai của hai người làm chứng là Trần Nhật D và Dương Tuấn A (được Dũng mời hai viên ma túy và cả hai đã dùng  $\frac{1}{2}$  viên ma túy này mời hai người trong phòng hát sử dụng bằng hình thức uống). Nên Trần Nhật D và D Tuấn A đã bị xử lý bằng một vụ án hình sự trước đó về tội: tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra đối tượng Nguyễn Thanh H (hiện đang đi chấp hành án) cũng khai nhận: Vào tối ngày 30/6/2020 cũng được D mời 01 viên ma túy tổng hợp sử dụng bằng hình thức uống và H còn trực tiếp nhìn thấy việc D “xào ke” tán nhỏ ma túy mời hai đến ba người sử dụng tại phòng hát.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số: 09/CT-VKS-ML ngày 09/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa truy tố bị cáo về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi tổ chức cho 02 (Hai) người không biết tên, tuổi, địa chỉ sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng sử dụng biện pháp ép cung, bức cung hay nhục hình, không ai xúi giục hay ép buộc nhận tội thay người khác. Bị cáo khai, biết rõ hành vi tổ chức sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật và bị Nhà Nước nghiêm cấm nhưng do tính ham vui, không kìm chế được bản thân nên đã cố tình phạm tội. Bị cáo công nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu là đúng, không khai báo thêm tình tiết mới.

**Tranh luận và luận tội:** Tại phiên tòa. Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung Cáo trạng số 09/CT-VKS-ML ngày 09/5/2022 đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

*Về điều luật:* Áp dụng: Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS.

*Về tội danh:* Tuyên bị cáo phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

*Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo từ **07** năm **06** tháng đến **08** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không có tính khả thi. Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị HĐXX giải quyết những vấn đề trong vụ án như án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhận tội, không thay đổi, bổ sung thêm gì làm thay đổi nội dung vụ án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS.

**Lời nói sau cùng:** Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất để bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]. Xét hành vi, quyết định tố tụng:** Trong giai đoạn tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát; Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ, khách quan, nghiêm túc các bước điều tra, truy tố theo đúng nguyên tắc tiến hành tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, do đó những người tham gia tố tụng trong vụ án này không có khiếu nại gì.

**[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo:**

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và chứng cứ khác trong hồ sơ, đủ cơ sở khẳng định: Khoảng rạng sáng ngày 01/7/2020 tại phòng hát 201 quán hát karaoke Hà Linh 2 thuộc khu 4, thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa, bị cáo đã thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, chủ động mang ma túy vào phòng hát; Dùng thẻ vingroup tán nhỏ ma túy trong đĩa tại phòng hát và trực tiếp bê đĩa ma túy mời hai người nam giới trong phòng hát sử dụng bằng hình thức hút qua ống hút là tờ tiền đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự (Tổ chức từ 02 người sử dụng trở lên), như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của người khác. Hiện nay ma túy đang trở thành hiểm họa lớn cho toàn xã hội về tác hại của nó, ma túy là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm để đảm bảo răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

**[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử hình sự 04 lần về các tội Trộm cắp tài sản và Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Hiện bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, án phí và phần dân sự khác của cả 04 bản án nêu trên.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Với các tình tiết này HĐXX xem xét xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh và sự khoan hồng của pháp luật.

**[4]. Xét về hình phạt:**

Hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Thấy rằng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt cho bị cáo là phù hợp, đã đủ sức răn đe, phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cho thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập thấp và không ổn định, không khả thi. HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**[5]. Xét về vật chứng trong vụ án:** Vật chứng của vụ án gồm:

+ 03 (ba) túi nilon nhỏ có rãnh khoá bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 (một) thẻ khách hàng thân thiết của Vingroup bên trên bề mặt bám dính chất bột màu trắng là ma túy loại Ketamine.

+ 02 (hai) que tăm bông (dùng để vệ sinh tai) bám dính chất bột màu trắng qua giám định không tìm thấy chất ma túy

+ 03 (ba) que tăm bông (dùng để vệ sinh tai) bám dính chất bột màu vàng cam là ma túy, loại: MDMA.

+ 01 (một) mẫu chất rắn kích thước (0,35x0,4)cm màu vàng cam có tổng khối lượng (trọng lượng) 0,072g (không thấy không bảy hai gam) được bỏ vào 01 (một) túi nilon trong suốt là ma túy, loại: MDMA.

+ Toàn bộ 03 (ba) túi nilon nhỏ, có rãnh khoá; 01 (một) thẻ khách hàng thân thiết của Vingroup; các que tăm bông sau khi xử lý mẫu; 0,056g (không thấy không năm sáu gam) ma túy, loại MDMA là mẫu vật còn lại sau giám định

Các vật chứng này đã chuyển chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa và đã xử lý tại vụ án khác theo quy định của pháp luật. HĐXX không xem xét.

**[6]. Các nhận định khác:**

Trong vụ án này còn có Nguyễn Thanh H (tên gọi khác là Chính nháy), hiện tại Nguyễn Thanh H đang chấp hành án tại trại giam Suối Hai - Bộ Công an. H

là người bị can D khai đã gọi điện yêu cầu D đến gặp người tên “D H” để nhận ma túy với người này đem đến cho H để sử dụng cho mọi người trong phòng hát. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa đã tiến hành lấy lời khai Hùng, Hùng không thừa nhận việc có yêu cầu Dũng lấy ma túy với người tên “Dũng Hùng” đem đến cho mình. Tiến hành biện pháp đối chất giữa bị can Nguyễn Anh D và phạm nhân Nguyễn Thanh H tại trại giam Suối Hai - Bộ Công an xác định: Chiều 30/6/2020 H chỉ gọi điện thoại cho D mời đến chơi, ăn cơm, uống rượu tại Mỏ cát Phú Thanh, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa và trả tiền taxi cho Dũng đi từ Thành phố Hòa Bình đến xóm Thanh Mai, xã Vạn Mai, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, Hùng không nhớ số tiền trả tiền taxi cụ thể. Tiến hành ủy thác điều tra đến Công an thành phố Hòa Bình cho biết không xác định được người tên “D H” là ai, ở đâu, việc giao dịch chỉ có hai người với nhau. Nên không xác định được việc Nguyễn Thanh H yêu cầu D đi lấy ma túy. Vì vậy không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Nguyễn Thanh H.

Đối với hai đối tượng Trần Nhật D và Dương Tuấn A là người được D mời hai viên ma túy tổng hợp: Trần Nhật D đã cầm  $\frac{1}{2}$  viên ma túy tổng hợp mời Hà Thị T, Dương Tuấn A đã cầm  $\frac{1}{2}$  viên ma túy tổng hợp mời Phạm Thị V sử dụng bằng hình thức uống. Cả hai đã bị xử lý tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và được xét xử bằng một vụ án hình sự khác.

Về nguồn gốc ma túy D khai là nhận từ người đàn ông tên Dũng H. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa đang tiến hành điều tra xác minh, đủ căn cứ sẽ xử lý bằng một vụ án hình sự khác.

[7]. *Xét về phần án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo có tội, không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải nộp án phí HSST và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

### ***Về điều luật:***

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Khoản 1 Điều 50; Điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

Căn cứ: Khoản 2 Điều 135; Điều 331, Điều 333 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Về tội danh:*** Tuyên: Bị cáo Nguyễn Anh D phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”



**Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D **07** (*Bảy*) năm **08** (*Tám*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (28/10/2021).

**Về án phí:** Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí HSST.

**Quyền kháng cáo, kháng nghị:** Án xử công khai, có mặt bị cáo; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKS nhân dân H. Quan Hóa;
- VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT Công an H. Quan Hóa;
- Nhà tạm giữ Công an H. Quan Sơn;
- CQ THAHS - CA huyện Quan Hóa;
- Chi cục THADS huyện Quan Hóa;
- UBND P. Thái Bình, TP Hòa Bình;
- Bị cáo;
- Hồ sơ Thi hành án Hình sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Ngô Thị T**